TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HÀ NỘI** ---------- **Số**: 751 /2026/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 709/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đàm Văn T**, sinh năm 1988

CCCD số: 001088042140

Nơi cư trú: thôn T, xã P, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Đặng Thị T1**, sinh năm 1991

CCCD số: 001191001740

Nơi cư trú: thôn T, xã P, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 60/2013 ngày 06/5/2013 của UBND xã N, huyện Đ, thành phố Hà Nội (nay là xã P, thành phố Hà Nội)

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đàm Văn T và chị Đặng Thị T1 .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Đàm Ánh L, sinh ngày 07/4/2014 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao con chung Đàm Hoài Â, sinh ngày 07/07/2017 cho chị T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án. Anh T, chị T1 tự đảm nhiệm việc nuôi con. Anh T, chị T1 có quyền đi lại thăm hỏi con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, công nợ: Không đề nghị tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: anh T tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai 0013432 ngày 04/6/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại anh Thông số tiền 150.000đ theo số biên lai ghi trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 7- Hà Nội
- THADS tp Hà Nội.
- UBND xã Phúc Thịnh, tp Hà Nội.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ THU HẰNG